TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH KHÁNH HÒA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: **343**/2022/HS-ST
Ngày: 22 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Rực

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Hình Ích Trí.

. Ông Nguyễn Xuân Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 358/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Minh P - sinh năm 1987 tại Khánh Hòa; ĐKNKTT: Số 11/21 đường PS, phường PS, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: 11/21 đường PS, phường PS, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Minh Ph- sinh năm 1963 và bà Trần Thị Ái D- sinh năm 1964, có 01 con sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 85/2009/HSPT ngày 15/6/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/7/2009. Bản án hình sự sơ thẩm số 324/2016/HSST ngày 07/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2017. Bản án hình sự sơ thẩm số 212/2018/HS-ST ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/01/2020. Quyết định số 13627/QĐ-CT-UBND ngày 13/11/2013 của Chủ tịch UBND thành phố N về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với Phan Minh P vì có hành vi nghiện ma túy, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 14/10/2015; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2022 đến ngày 27/6/2022, ngày 27/6/2022 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Ngô Cao Bảo T- sinh năm 2001; địa chỉ: 195 NK, phường VH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 18/6/2022, trong khi tuần tra tại khu vực tổ 19 TP, phường VP, thành phố N, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N phối hợp với Công an phường VP phát hiện Phan Minh P có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. P tự giao nộp cho Tổ công tác 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín kích thước (3x3,5)cm bên trong chứa chất bột nén màu trắng (được niêm phong ký hiệu X) đang cầm trên tay. Đồng thời P khai nhận chất bột nén màu trắng là ma túy "Heroine" P mua để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/6/2022 Phan Minh P đi bộ đến khu vực Lầu Bảy thuộc tổ 20 TP, phường VP, thành phố N tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. P gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) hỏi mua "5 phân" ma túy "Heroine" thì người này đồng ý bán với giá 2.700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P cầm ma túy trên tay rồi đi bộ đến khu vực Tổ 19 TP, phường VP thì bị phát hiện, kiểm tra bắt giữ cùng tang vật như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 239/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Chất bột nén màu trắng trong mẫu ký hiệu X gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,9433g (một phảy chín bốn ba ba gam) là (loại) Heroine.

Vật chứng: Số lượng ma túy trong mẫu ký hiệu X còn lại sau giám định 1,5421g.

Bản Cáo trạng số 298/CT-VKSNT ngày 07 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố N để xét xử Phan Minh P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Minh P theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Minh P khai nhận vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 18/6/2022, tại khu vực tổ 19 TP, phường VP, thành phố N, P bị các anh công an bắt quả tang tàng trữ 1,9433 gam Heroine để bản thân sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Phan Minh P đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 298/CT-VKSNT ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa truy tố Phan Minh P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Về nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 85/2009/HSPT ngày 15/6/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/7/2009; Bản án hình sự sơ thẩm số 324/2016/HSST ngày 07/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2017; Bản án hình sự sơ thẩm số 212/2018/HS-ST ngày 14/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/01/2020; Quyết định số 13627/QĐ-CT-UBND ngày 13/11/2013 của Chủ tịch UBND thành phố N về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với Phan Minh P vì có hành vi nghiện ma túy, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 14/10/2015. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, vì vậy phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với loại tội phạm này cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo P nghề nghiệp không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo P. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phan Minh P hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên không có cơ sở để xử lý.

[5] Về vật chứng thu giữ: 01 phong bì giấy chứa mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu X có khối lượng 1,5421g. Đây là vật phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Phan Minh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Minh P.

Xử phạt bị cáo Phan Minh P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, thời gian bị tạm giữ từ ngày 18/6/2022 đến ngày 27/6/2022 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ký hiệu X có khối lượng là 1,5421g (được niêm phong có chữ ký của Thượng tá Nguyễn Khắc Huy, Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Hương Thảo, Nguyễn Trần Trọng và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Khánh Hòa).

(*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục thi hành án dân sự Tp.N)*.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Phan Minh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
. Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
. Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;
. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
. Công an Tp.N; Cơ quan thi hành án hình sự;
. Sở Tư pháp Khánh Hòa; Thi hành án dân sự Tp.N;
. Bị cáo;
. Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Rực